

CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945 VỚI CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI ĐẤT NƯỚC HIỆN NAY

Nguyễn Thị Hiền*, Nguyễn Thị Hoa

Khoa Lý luận chính trị, Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế

* Email: nguyenthihien0919@gmail.com

Ngày nhận bài: 4/8/2025; ngày hoàn thành phản biện: 11/8/2025; ngày duyệt đăng: 15/8/2025

TÓM TẮT

Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và việc thành lập Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã tạo nên một bước ngoặt lịch sử, làm thay đổi căn bản vận mệnh của đất nước và dân tộc ta. Với thắng lợi vĩ đại của Cách mạng tháng Tám năm 1945 đã để lại nhiều kinh nghiệm quý cho nhiều quốc gia, dân tộc trên con đường đấu tranh giành, bảo vệ nền độc lập của mình. Đối với cách mạng Việt Nam, những cống hiến to lớn của Đảng trong Cách mạng tháng Tám không chỉ có giá trị đối với cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân Việt Nam trong thế kỷ XX, mà đến nay vẫn còn giá trị rất to lớn trong công cuộc đổi mới, đồng thời công cuộc đổi mới cũng là minh chứng cho sự đúng đắn, sáng suốt của Đảng và nhân dân trong việc kế thừa và phát huy truyền thống cách mạng.

Từ khóa: Cách mạng tháng Tám năm 1945, Đảng Cộng sản Việt Nam, Đổi mới, Nhân dân.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Cách mạng tháng Tám năm 1945 là một cuộc cách mạng giải phóng dân tộc điển hình do Đảng Cộng sản lãnh đạo, lần đầu tiên giành thắng lợi ở một nước thuộc địa. Với thắng lợi của cách mạng tháng Tám, nhân dân Việt Nam đã đập tan xiềng xích nô lệ của chủ nghĩa đế quốc trong gần một thế kỷ trên đất nước ta, chấm dứt sự tồn tại của chế độ quân chủ chuyên chế ngót nghìn năm lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nhà nước do nhân dân lao động làm chủ. Nhân dân Việt Nam từ thân phận nô lệ trở thành người dân độc lập, tự do, người làm chủ vận mệnh của mình. Với thắng lợi của Cách mạng tháng Tám, “chẳng những giai cấp lao động và nhân dân Việt Nam ta có thể tự hào, mà giai cấp lao động và những dân tộc bị áp bức nơi khác cũng có thể tự hào rằng: lần này là lần đầu tiên trong lịch sử cách mạng của các dân tộc thuộc địa

và nửa thuộc địa, một Đảng mới 15 tuổi đã lãnh đạo cách mạng thành công, đã nắm chính quyền toàn quốc” [4, tr.159].

Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 đã tạo bước ngoặt cách mạng sâu sắc trên tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội; là một chế độ xã hội mới mẻ hoàn toàn đối với dân tộc Việt Nam, hiện hữu đầy đủ bản chất dân chủ, nhân văn vì con người, vì hạnh phúc của nhân dân lao động. Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là động lực mạnh mẽ cổ vũ toàn thể dân tộc Việt Nam kiên cường, bất khuất tiếp tục sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, xây dựng chủ nghĩa xã hội, thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới đưa nước ta phát triển để có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín như ngày hôm nay.

Đất nước ta đổi mới nhưng vẫn kiên trì mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đổi mới để có dân chủ nhiều hơn, chứ không vì mục tiêu nào đó. Chúng ta thực hiện kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa; xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân và vì dân; thực hiện nhất nguyên chính trị theo hướng dân chủ xã hội chủ nghĩa. Khi tiến hành đổi mới, Đảng ta chủ trương phát triển nhanh về kinh tế, đồng thời từng bước đổi mới về hoạt động của hệ thống chính trị cho phù hợp.

2. NỘI DUNG

Ngay từ khi ra đời (1930), Đảng đã đề ra đường lối đúng đắn với mục tiêu xuyên suốt của sự nghiệp cách mạng là vì sự nghiệp giải phóng dân tộc, đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội, góp phần tích cực vào phong trào cách mạng thế giới. Vì vậy, trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng đã gắn bó mật thiết với nhân dân, được nhân dân đồng tình ủng hộ và tin tưởng tuyệt đối. Chỉ trong vòng 15 năm (1930 - 1945), Đảng ta đã lãnh đạo cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, tiến hành ba cao trào cách mạng: cao trào cách mạng 1930 – 1931 (đỉnh cao là phong trào Xô viết Nghệ - Tĩnh; cao trào cách mạng dân chủ, dân sinh (1936 - 1939) và cao trào cách mạng giải phóng dân tộc (1939 - 1945).

Cách mạng Tháng Tám thể hiện sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, của khát vọng độc lập, tự do và ý chí tự lực, tự cường, *quyết đem sức ta mà tự giải phóng cho ta* như lời kêu gọi tổng khởi nghĩa của lãnh tụ Hồ Chí Minh đã nêu rõ. Đó là thắng lợi của đường lối cứu nước và sự lãnh đạo đúng đắn, kịp thời của Đảng và lãnh tụ Hồ Chí Minh và vai trò to lớn của đội ngũ cán bộ, đảng viên, các tổ chức Đảng trong cả nước. Có được những cán bộ, đảng viên trung kiên, hy sinh, chiến đấu vì giải phóng dân tộc, vì cuộc sống của nhân dân, là thành công lớn trong xây dựng Đảng và thực hiện vai trò lãnh đạo của Đảng.

Cách mạng tháng Tám thành công, Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời trong hoàn cảnh rất khẩn trương, hầu hết cán bộ trong bộ máy chính quyền từ Trung ương đến các địa phương đều không được đào tạo về quản lý, hành chính, chỉ sẵn có lòng yêu nước, nhiệt tình cách mạng và quyết tâm xây dựng, bảo vệ chính quyền non trẻ. Mọi công việc quản lý chính quyền đều mới mẻ, bỡ ngỡ. Ngay từ những ngày đầu Chính phủ lâm thời được thành lập, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh: “Chúng ta phải hiểu rằng, các cơ quan của Chính phủ từ toàn quốc cho đến các làng, đều là công bộc của dân, nghĩa là để gánh việc chung cho dân... Việc gì có lợi cho dân, ta phải hết sức làm. Việc gì hại đến dân, ta phải hết sức tránh. Chúng ta phải yêu dân, kính dân thì dân mới yêu ta, kính ta” [4, tr.56-57]. Chính quyền cách mạng non trẻ sau Cách mạng tháng Tám tồn tại và phát triển được chính là nhờ có sự ủng hộ, bảo vệ hết lòng, hết sức của nhân dân.

Những điểm mạnh, yếu của chính quyền dân chủ nhân dân về mặt tổ chức bộ máy, nhân sự, về trình độ, năng lực và đạo đức của cán bộ, nhân viên chính quyền, được hình thành và xây dựng từ sau Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945, được Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ ra một cách cụ thể, thẳng thắn, có cả tính cảnh báo, đến nay vẫn còn nguyên giá trị. Trong công cuộc đổi mới toàn diện đất nước hiện nay, việc xây dựng một chính quyền nhà nước của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân luôn là tiêu chí, là mục đích để chúng ta phấn đấu. Chính quyền có mạnh, hoạt động có hiệu quả, ắt phải dựa vào dân. Quần chúng nhân dân là một lực lượng to lớn, sáng suốt, có sức mạnh vô song. Trong mọi công việc của Đảng và Nhà nước, phải luôn quán triệt sâu sắc quan điểm “*dân là gốc*”; thật sự tin tưởng, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, kiên trì thực hiện phương châm “*dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*”. Nhân dân là trung tâm, là chủ thể của công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; mọi chủ trương, chính sách phải thực sự xuất phát từ cuộc sống, nguyện vọng, quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân, lấy hạnh phúc, ấm no của nhân dân làm mục tiêu phấn đấu” chính là thông điệp ngắn gọn nhưng sâu sắc tại Đại hội XIII về vị thế của nhân dân và vai trò của việc thực hiện phương châm của Đảng trong quá trình xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Sau khi kết thúc chiến tranh, đất nước được độc lập, hòa bình, thống nhất, Đảng đã đề ra đường lối, chủ trương và lãnh đạo toàn dân khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục kinh tế, từng bước cải thiện đời sống nhân dân. Tuy nhiên, do mắc sai lầm trong chỉ đạo, cộng với hoàn cảnh quốc tế không thuận, đã có lúc tình hình kinh tế - xã hội lâm vào cuộc khủng hoảng trầm trọng, đe dọa đến sự tồn vong của chế độ xã hội. Trước tình hình đó, với tinh thần cầu thị, nhìn thẳng vào sự thật, Đại hội lần thứ VI của Đảng (tháng 12/1986) đã đề ra đường lối đổi mới toàn diện đất nước, thực hiện chủ trương hội nhập quốc tế. Chính nhờ có đường lối đúng đắn, mạnh mẽ, đáp ứng được đòi hỏi của thời cuộc, đáp ứng yêu cầu và nguyện vọng của đông đảo nhân dân,

tình hình kinh tế - xã hội có sự chuyển biến mạnh mẽ, đất nước từng bước thoát khỏi cuộc khủng hoảng trầm trọng, vững bước đi lên.

Trong công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ngày nay, Đảng vẫn đóng vai trò quyết định sự phát triển của đất nước thông qua sự lãnh đạo bằng các đường lối, chủ trương đúng đắn, sáng tạo. Tuy nhiên, trong bối cảnh tình hình đã có nhiều sự biến chuyển khác xa so với thời kỳ Cách mạng tháng Tám 1945, khi đất nước đã có sự phát triển mạnh mẽ về kinh tế, xã hội, mọi mặt đời sống đã hội nhập sâu với thế giới, xu thế toàn cầu hóa đóng vai trò chủ đạo, thì các đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng cũng cần có sự điều chỉnh phù hợp để vừa tiếp tục khẳng định sự lãnh đạo của Đảng, vừa nhận được sự đồng thuận cao của toàn dân trong các vấn đề trọng đại của đất nước.

Sau gần 40 năm đổi mới, “đất nước ta đã đạt được *những thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử*, phát triển mạnh mẽ, toàn diện so với trước đổi mới. Quy mô, trình độ nền kinh tế được nâng lên. Đời sống nhân dân cả về vật chất và tinh thần được cải thiện rõ rệt. *Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay*. Đây là niềm tự hào, là động lực, là nguồn lực quan trọng, là niềm tin để toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta vượt qua mọi khó khăn, thách thức, tiếp tục vững bước trên con đường đổi mới toàn diện, đồng bộ, phát triển nhanh và bền vững đất nước” [3, tr.103-104].

Sau gần 40 năm đổi mới, hơn 30 năm thực hiện *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* (năm 1991), lý luận về đường lối đổi mới, về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta ngày càng được phát triển và hoàn thiện. Công cuộc đổi mới, xây dựng, phát triển đất nước theo con đường xã hội chủ nghĩa do Đảng Cộng sản Việt Nam khởi xướng từ năm 1986 đến nay thu được những thắng lợi, thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử; đưa đất nước ta từ một nước nghèo trên thế giới trở thành nước đang phát triển, có thu nhập trung bình. Đất nước ta được xây dựng ngày càng đàng hoàng hơn, đời sống của nhân dân ta ngày càng được cải thiện căn bản, toàn diện hơn, vị thế của đất nước ta trên trường quốc tế ngày càng được nâng cao. Có được những thành tựu to lớn, đáng tự hào đó, là do nhiều nguyên nhân, nhưng một trong những nguyên nhân quan trọng là do Đảng ta đã kiên định vận dụng sáng tạo lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; thường xuyên tổng kết thực tiễn, phát triển lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam cho phù hợp với thực tiễn phát triển của từng thời kỳ, dẫn dắt dân tộc ta vững vàng vượt qua mọi khó khăn, thách thức, không ngừng đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, khát vọng phát triển đất nước hùng cường, phồn vinh, hạnh phúc.

Sau gần 40 năm đổi mới, Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng trong phát triển kinh tế-xã hội, trở thành nước đang phát triển có thu nhập trung bình với định hướng xã hội chủ nghĩa được giữ vững; vai trò, vị thế và uy tín quốc tế của quốc gia từng bước được nâng cấp; đời sống vật chất tinh thần của người dân được cải thiện rõ rệt; quốc phòng an ninh được đảm bảo vững chắc. Đại hội XIII của Đảng nhận định: *“Nhìn lại 35 năm thực hiện công cuộc đổi mới, 30 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, lý luận về đường lối đổi mới, về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của Việt Nam ngày càng hoàn thiện và từng bước được hiện thực hóa”* [3, tr.103].

Theo đó, Đảng ta nhấn mạnh tới “khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc” [3, tr.34]; phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và của nền văn hóa, con người Việt Nam, bồi dưỡng sức dân, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, có cơ chế thu hút, trọng dụng nhân tài, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, ứng dụng mạnh mẽ khoa học và công nghệ, nhất là thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại; phát huy tối đa nội lực, tranh thủ ngoại lực, trong đó có nguồn lực nội sinh, tạo động lực mới cho quá trình phát triển đất nước nhanh và bền vững.

Tiếp nối truyền thống yêu nước nồng nàn, phát huy tinh thần Cách mạng tháng Tám, dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân ta vượt qua mọi khó khăn, gian khổ, hy sinh, đánh bại các cuộc xâm lăng, bảo vệ nền độc lập dân tộc, tiến hành công cuộc đổi mới, xây dựng nền văn hóa mới tiến tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Thành tựu của gần 40 năm đổi mới đất nước vừa qua chính là thành quả của ý chí Cách mạng tháng Tám, của sự kiên định mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; của nghệ thuật chớp lấy thời cơ, vững vàng vượt qua thách thức, sáng tạo trong hoạch định và thực hiện đường lối chính sách phù hợp với nhân dân; luôn quán triệt quan điểm *“lấy dân làm gốc”*, vì lợi ích nhân dân, dựa vào dân, phát huy vai trò làm chủ, tinh thần trách nhiệm, sức sáng tạo và mọi nguồn lực của nhân dân, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; luôn đặt lợi ích quốc gia - dân tộc lên trên hết, kiên định độc lập, tự chủ, đồng thời chủ động và tích cực hội nhập quốc tế trên cơ sở bình đẳng, cùng có lợi; kết hợp phát huy sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại để xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Thời gian qua, các thế lực thù địch, phản động ráo riết chống phá nước ta là tìm mọi cách phá hoại nền tảng tư tưởng của Đảng, mưu toan phủ nhận, bác bỏ vai trò của Đảng Cộng sản Việt Nam trên nhiều phương tiện truyền thông, nhất là trên internet, các mạng xã hội, như xuyên tạc rằng, Đảng Cộng sản Việt Nam đã hết vai trò lịch sử, không còn đủ khả năng để lãnh đạo đất nước trong bối cảnh thế giới có nhiều bất ổn,

làm cho đất nước lâm vào tình trạng yếu thế, lạc hậu trước xu hướng bùng nổ thông tin và cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư diễn ra mạnh mẽ.

Các thế lực thù địch cố tình xuyên tạc rằng: “Đảng đã hết vai trò lịch sử, không còn đủ khả năng để lãnh đạo đất nước” [1, tr.53], chúng cho rằng Đảng Cộng sản Việt Nam ngày càng suy thoái, đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam ngày càng tham nhũng, tham ô, lãng phí; Đảng Cộng sản Việt Nam không thể đấu tranh phòng, chống tham nhũng, suy thoái thành công. Tình hình, điều kiện, bối cảnh mới ngày nay đã khác và có nhiều thay đổi về bản chất với vai trò của khoa học - công nghệ, đội ngũ trí thức ngày càng tăng, nhiệm vụ trọng tâm hiện nay là phát triển kinh tế thì giai cấp công nhân Việt Nam với đội tiên phong là Đảng Cộng sản Việt Nam đã không còn đủ khả năng lãnh đạo đất nước trong thời gian tới. Từ đó, các thế lực thù địch, phản động đòi hỏi một cách phi lý rằng Đảng tự nguyện rời bỏ vai trò lãnh đạo vì Đảng “chỉ giỏi lãnh đạo trong chiến tranh”, còn trong xây dựng kinh tế thì nên trao quyền cho lực lượng chính trị khác.

Những luận điệu trên bộc lộ dã tâm, mưu đồ đen tối của các thế lực thù địch, phản động là xuyên tạc, phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, đòi Đảng ta phải thoái lui, hòng thực hiện “đa nguyên, đa đảng”, từ bỏ con đường đi lên chủ nghĩa xã hội để đưa Việt Nam theo quỹ đạo của chủ nghĩa tư bản; từ đó, gây tâm lý hoài nghi, dao động, giảm sút niềm tin trong nhân dân, đặc biệt là niềm tin vào vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Thực tế lịch sử ở Việt Nam đã chứng minh tính tất yếu khách quan về vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam trong các giai đoạn của tiến trình cách mạng. Không có một tổ chức chính trị nào có thể thay thế được vai trò này của Đảng Cộng sản Việt Nam. Mọi luận điệu, mưu toan hạ thấp hoặc xóa bỏ sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với cách mạng Việt Nam đều đi ngược với điều kiện thực tế của nước ta. Sự cần thiết phải có sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam không phải tự nhiên mà là tất yếu của lịch sử.

Bối cảnh mới hiện nay với nhiều thách thức, khó khăn càng khẳng định vai trò lãnh đạo duy nhất của Đảng Cộng sản Việt Nam. Dưới sự lãnh đạo duy nhất của Đảng Cộng sản Việt Nam, an ninh được giữ vững, chính trị ổn định, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội; quy tụ, tập hợp được các giai cấp, tầng lớp; tập trung, huy động được các nguồn lực cho phát triển đất nước; thúc đẩy các hoạt động sản xuất, kinh doanh, thu hút các nguồn lực từ bên ngoài, nâng cao đời sống của nhân dân.

Những minh chứng nổi bật qua các con số thành tựu thực tiễn trong gần bốn thập niên qua ở Việt Nam cho thấy công cuộc đổi mới toàn diện đất nước đã giành được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử: Kinh tế vĩ mô ổn định, tốc độ tăng trưởng khá cao (giai đoạn 2016 - 2020, tăng trưởng bình quân khoảng 6%/năm); chất

lượng tăng trưởng được cải thiện, quy mô và tiềm lực nền kinh tế được nâng lên (năm 2010 đạt 115,93 tỷ USD, năm 2015 đạt 193,24 tỷ USD, năm 2019 đạt 261,92 tỷ USD, năm 2020 đạt 343 tỷ USD). Bình quân thu nhập đầu người tăng nhanh (năm 2020: 3.548,89 USD; năm 2021: 3.756,89 USD; năm 2023: 4.324,05 USD. 2024: 4.522,54 USD). Chỉ số năng lực cạnh tranh toàn cầu (GCI) của Việt Nam tăng nhanh, xếp thứ 77/140 nền kinh tế thế giới (năm 2024) [8].

Với vai trò to lớn đối với sự nghiệp của dân tộc, đối với hạnh phúc của nhân dân trong hơn 95 năm qua, Đảng Cộng sản Việt Nam đã khẳng định rõ bản lĩnh, trí tuệ và tầm ảnh hưởng của Đảng Cộng sản đối với thời đại. Qua gần 40 năm tiến hành công cuộc đổi mới, nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, phát triển mạnh mẽ, toàn diện trên tất cả lĩnh vực. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã khẳng định: “Với tất cả sự khiêm tốn, chúng ta vẫn có thể nói rằng: Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay” [2, tr.25].

Chính đổi mới đã đưa nước ta từ chỗ thiếu thốn, có khi phải nhập lương thực, nay trở thành nước xuất khẩu gạo đứng thứ hai thế giới. Chưa bao giờ nhịp độ phát triển và đổi thay từ nông thôn tới thành thị, từ miền núi đến đồng bằng lại nhanh chóng, mạnh mẽ như hiện nay. Cũng chưa bao giờ phong cách sống và làm việc của mọi gia đình và mọi người dân lại có những nét mới mẻ, tươi tắn như hôm nay. Đổi mới đã giúp chúng ta vừa kế thừa và phát huy những thành quả tốt đẹp đã đạt được trước đây vừa có cách nghĩ khác trước, nghe khác trước, nhìn khác trước, làm khác trước, phù hợp với tình hình đang phát triển. Đổi mới đã đem đến một sức vóc mới cho đất nước, tiếp sức đôi chân chúng ta đi thêm những bước dài trên con đường hướng tới mục tiêu *dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh*.

3. KẾT LUẬN

Kỷ niệm 80 năm Cách mạng Tháng tám thành công và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, 56 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân xin nguyện đồng lòng, quyết tâm thực hiện điều mong muốn cuối cùng trong Di chúc của Người “phấn đấu xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới” [6, tr.60]. Gần 80 năm đã trôi qua, song thắng lợi vĩ đại của cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945 vẫn còn nguyên giá trị lịch sử. Trong đó, sự lãnh đạo tài tình, sáng suốt của Đảng không chỉ là bài học quý báu đối với cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân Việt Nam mà còn có ý nghĩa sâu sắc trong công cuộc đổi mới và phát triển đất nước hôm nay.

Với những thành tựu đã đạt được, chúng ta có thể khẳng định rằng, đổi mới đã đáp ứng được yêu cầu khách quan của sự tồn tại, phát triển của con người và xã hội Việt Nam theo định hướng xã hội chủ nghĩa. “Với đổi mới, chúng ta đã tìm thấy và khẳng định được một phương thức phát triển mới, một con đường phù hợp để giải quyết các vấn đề phát triển của đất nước” trong điều kiện mới. Tiếp tục công cuộc đổi mới trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, chúng ta sẽ tạo ra được những tiền đề và điều kiện để tiếp tục sự nghiệp giải phóng xã hội, phát triển con người, xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội trên đất nước ta.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Ban Tuyên giáo Trung ương (2007), *Phê phán, bác bỏ các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [2]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [3]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập 1*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [4]. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 4*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [5]. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 6*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [6]. Hồ Chí Minh (2007), *Toàn văn Di chúc*, Nhà xuất bản Trẻ, Hà Nội.
- [7]. Trần Đức Lương (2002): *Đổi mới: Sự lựa chọn cách mạng nhằm mục tiêu phát triển của Việt Nam*. Tạp chí Cộng sản, số 4+5, tr.3-13.
- [8]. <https://tapchicongthuong.vn/nang-cao-chi-so-nang-luc-canh-tranh-quoc-gia-cua-viet-nam-trong-tinh-hinh-moi-89787.htm>

THE AUGUST REVOLUTION OF 1945 AND ITS RELEVANCE TO VIETNAM'S CURRENT NATIONAL RENOVATION EFFORTS

Nguyen Thi Hien*, Nguyen Thi Hoa

Faculty of Political Theory, University of Sciences, Hue University

* Email: nguyenthien0919@gmail.com

ABSTRACT

Nearly 80 years ago, the success of the August Revolution of 1945 ended nearly a century of colonial domination and led to the establishment of the Democratic Republic of Vietnam, bringing secured independence, freedom, and sovereignty to the Vietnamese people. This historic victory has provided invaluable lessons for the Communist Party and the people of Vietnam in the ongoing pursuit of the strategic mission of national independence associated with socialism; and in building a strong nation aligned with the goals of prosperity, strength, democracy, justice, and civility in the current era of industrialization and modernization.

Keywords: August Revolution of 1945, Communist Party of Vietnam, renovation, Vietnamese people.



Nguyễn Thị Hiền sinh ngày 3/3/1982 tại Thanh Hóa. Bà tốt nghiệp cử nhân chuyên ngành Giáo dục chính trị năm 2004 và tốt nghiệp thạc sĩ Triết học năm 2008 tại trường Đại học Khoa học, Đại học Huế. Bà công tác tại Khoa Lý luận chính trị, Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế từ năm 2004.

Lĩnh vực nghiên cứu: Triết học, Lịch sử Đảng CSVN



Nguyễn Thị Hoa sinh ngày 10/2/1983 tại Quảng Bình. Bà tốt nghiệp cử nhân chuyên ngành Triết học năm 2007 và tốt nghiệp thạc sĩ năm 2011 tại trường Đại học Khoa học, Đại học Huế. Bà nhận bằng tiến sĩ năm 2019 tại Học viện Khoa học Xã hội, Hà Nội. Bà công tác tại Khoa Lý luận chính trị, Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế từ năm 2007.

Lĩnh vực nghiên cứu: Triết học, Lịch sử Đảng CSVN